

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số:05/2022/HSST

Ngày 07/01/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NGUỒN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tân.

- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Phước Sáu;
2/ Ông Trần Phi Long.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Tường Vi - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022, tại Hội trường Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 138/2021/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Tường D, sinh năm 1984, Tại ĐB, QN. Chỗ ở: Khối TK, phường ĐD, thị xã ĐB, tỉnh QN, Trình độ văn hóa:12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Sửa chữa điện thoại; Con ông Lê Tấn Em (đã chết) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm: 1955, có vợ là Trần Thị Hà L, sinh năm: 1987, có 03 con, con lớn sinh năm 2008 và con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, Tiền sự: Chưa. Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo có mặt).

- Bị hại: Bà Huỳnh Thị C, sinh năm: 1955; Địa chỉ: Khối 7A, phường ĐNĐ, thị xã ĐB, tỉnh Q (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:

+ Ông Trần Đ, sinh năm: 1957 (chồng);

+ Ông Trần Thanh T, sinh năm: 1978 (con);

- + Bà Trần Thị Thanh X, sinh năm: 1980 (con);
- + Bà Trần Thị Thanh P, sinh năm: 1987 (con);
- + Ông Trần Thanh T, sinh năm: 1990 (con).

Cùng trú tại: Khối 7A, phường ĐNĐ, thị xã DB, tỉnh QN.

Ông Trần Đ, bà Trần Thị Thanh X, bà Trần Thị Thanh P, ông Trần Thanh T ủy quyền cho ông Trần Thanh T tham gia tố tụng (văn bản ủy quyền ngày 28/9/2021) (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào tối ngày 25/7/2021, Lê Tường D (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô BKS 43D1 - 207.75 đi từ nhà tại khối phố TK, phường ĐD đến phường ĐNĐ để lấy linh kiện về sửa điện thoại. D điều khiển xe theo đường ĐT607B hướng ĐD – ĐNĐ. Khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày, khi đến đoạn đường thuộc khối phố H M, phường ĐD, đoạn đường này thẳng, mặt đường được thảm nhựa bằng phẳng rộng 6,5m, trên đường không có vạch kẻ đường phân chia làn đường cho 02 chiều xe chạy ngược chiều nhau, lúc này thời tiết khô ráo, hai bên đường có hệ thống đèn chiếu sáng. Phía trước cùng chiều xe D lưu hành có bà Huỳnh Thị C đang điều khiển xe đạp thô sơ chở phía sau bố cõ đi sát lề đường bên phải theo hướng ĐD – ĐNĐ. Do D điều khiển xe không chú ý quan sát phía trước không phát hiện bà C đang đi phía trước nên bộ phận trước xe D điều khiển đã tông vào bộ phận phía sau xe đạp bà C hất văng xe đạp cùng bà C ngã xuống đường. Xe mô tô BKS 43D1 – 207.75 ngã trái trượt ra hướng giữa đường. Hậu quả, bà C chết trên đường đưa đi cấp cứu.

Chọn mép đường bên phải hướng ĐD – ĐNĐ làm mép đường chuẩn và mốc trụ đèn CS30 cách mép chuẩn 9,5m làm mốc chuẩn. Tại hiện trường xe mô tô BKS 43D1 – 207.75 ngã nghiêng sang trái, đầu xe quay về hướng ĐNĐ, đuôi xe hướng ĐD đo từ trục bánh trước của xe cách điểm mốc trụ đèn CS30 24m về hướng ĐD cách mép đường chuẩn 1,7m; trên đường xe mô tô BKS 43D1 – 207.75 còn để lại vết cày xước dài 4,8m, điểm đầu vết cày cách mép đường chuẩn 2,2m về hướng ĐD, điểm cuối vết cày trùng với trục bánh sau của xe.

Xe đạp ngã nghiêng sang trái đầu xe quay hướng ĐD chệch sang mép đường chuẩn, đuôi hướng ĐNĐ chệch sang phần đường trái, trục bánh sau xe đạp cách trục bánh trước của xe mô tô BKS 43D1 – 207.75 3,5m về hướng ĐD cách mép đường chuẩn 1,2m trục bánh trước xe đạp cách mép đường chuẩn 0,2m; trên đường xe đạp còn để lại vết cày xước dài 7,1m điểm đầu vết cày cách mép đường chuẩn 1,5m về hướng ĐD, điểm cuối trùng với trục bánh sau của xe.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 153/GDPY-PC09 ngày 03/8/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận bà Huỳnh Thị C chết vào ngày 25/7/2021 là do xuất huyết não, phù não, chèn ép não gây suy hô hấp – tuần hoàn cấp không hồi phục, hậu quả của chấn thương sọ não kín do tai nạn giao thông.

Về vật chứng: Đối với 01 xe đạp thô sơ màu xanh, 01 dây su buộc hàng màu đen, 01 bó cỏ tươi đã trao trả cho anh Trần Thanh T (sinh năm 1978, trú khối 7A, phường ĐNĐ, thị xã ĐB, tỉnh QN) là người đại diện hợp pháp của bà Huỳnh Thị C.

Đối với 01 xe mô tô BKS 43D1 – 207.75 qua xác minh xe trên là của anh Nguyễn Bá D (trú tổ 36, phường CG, quận TK, thành phố ĐN) đứng tên chủ sở hữu. Hiện do tình hình dịch bệnh Covid chưa làm việc được với D nên tiếp tục tạm giữ tại Cơ quan CSĐT làm rõ xử lý sau.

Về dân sự: Bị cáo Lê Tường D đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng). Đại diện hợp pháp của bị hại là anh Trần Thanh T đã có đơn xin bãi nại và không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 119/CT-VKS ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn truy tố bị cáo Lê Tường D về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2017*).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Tường D từ 15 tháng đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng.

Đề nghị tạm giữ 01 xe mô tô BKS 43D1 – 207.75 khi nào làm rõ xử lý sau.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo không có ý kiến gì về kết luận điều tra và quyết định truy tố. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Điện Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi,

quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Phân tích những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện, bản kết luận giám định pháp y tử thi và các lời khai của người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập thể hiện trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Vào khoảng 19 giờ 15 phút ngày 25/7/2021 tại đường ĐT607B thuộc khối HM, phường ĐD, thị xã DB, tỉnh Q, Lê Tường D điều khiển xe mô tô BKS 43D1 – 207.75 do không chú ý quan sát nên đã tông vào đuôi xe đạp thô sơ của bà Huỳnh Thị C đang đi cùng chiều phía trước đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Hậu quả, bà C chết trên đường đi cấp cứu. Hành vi của bị cáo Lê Tường D đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tại Cáo trạng số 119/CT-VKS ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn đã truy tố đối với bị cáo Lê Tường D là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng khi tham gia giao thông đường bộ. Do đó cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lê Tường D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; đại diện hợp pháp người bị hại không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo; bị cáo có người thân tham gia cách mạng, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) khi lượng hình đối với bị cáo.

Bị cáo có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng, do đó bị cáo đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) theo Hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán

TAND Tối cao. Do đó, HĐXX thống nhất áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo Lê Tường D.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện gia đình bị hại đã thỏa thuận xong và không có yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

[6] Các vấn đề khác:

- Đối với 01 xe đạp thô sơ màu xanh, 01 dây su buộc hàng màu đen, 01 bó cỏ tươi đã trao trả cho anh Trần Thanh Tuấn là người đại diện hợp pháp của bà Huỳnh Thị C.

- Đối với 01 xe mô tô BKS 43D1 – 207.75 qua xác minh xe trên là của anh Nguyễn Bá Dũng chưa điều tra nên tiếp tục tạm giữ tại Cơ quan CSĐT, khi nào làm rõ xử lý sau, nên HĐXX không xem xét.

[7] Tại phiên tòa, lời đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Lê Tường D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lê Tường D phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Xử phạt: Bị cáo Lê Tường D 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Tường D cho Ủy ban nhân dân phường ĐD, thị xã DB, tỉnh Q để giám sát, giáo dục trong suốt thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Các vấn đề khác: Tiếp tục tạm giữ 01 xe mô tô BKS 43D1 – 207.75 khi nào làm rõ xử lý sau.

Về án phí Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Tường D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Đội Tổng hợp Công an Điện Bàn;
- Phòng HSNV Sở Tư Pháp Q Nam;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Minh Tân

